

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS - PT
Ngày 07-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Lâm Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Khanh và ông Phạm Ngọc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07/01/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 37/2019/TLPT - HS ngày 09/12/2019 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2019/HS-ST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc B** – (Tên gọi khác: Không). Sinh ngày 05 tháng 12 năm 1950, tại huyện L, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ 23, phường M, thành phố C, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T1; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1985.

Tiền án: 02 tiền án: Bản án số 159/HSST ngày 12/11/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 11 năm tù về tội “Mua Bn trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 20 triệu đồng; Bản án số 99/2011 ngày 26/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạt bổ sung 05 triệu đồng. (Đến nay số tiền phạt bổ sung của 02 bản án, bị cáo chưa thi hành xong)

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 06/HSST ngày 13/5/1993 Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Lào Cai xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/6/2019 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22/6/2019, Nguyễn Ngọc B đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để bán kiếm lời, ngay sau đó B đi bộ ra khu vực bãi chuối phía sau nhà, đến nơi B gặp một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu và mua của người đàn ông này 01 (một) gói ma túy Hêrôin với giá 800.000 đồng. Sau đó B mang về nhà cất giấu số ma túy mua được vào trong túi quần dài phía sau bên phải treo trên móc áo trong buồng ngủ của B. Đến khoảng 22 giờ ngày 23/6/2019, B lấy số Hêrôin mua được ra chia nhỏ thành 16 (mười sáu) gói, trong được gói bằng lớp nilon màu đen, bên ngoài được gói bằng lớp giấy bạc màu trắng, sau đó cất giấu toàn bộ 16 gói ma túy vào vị trí cũ. Đến khoảng 6 giờ ngày 24/6/2019, B lấy 01 gói Hêrôin ra để sử dụng cho bản thân, khoảng 9 giờ cùng ngày, B đang ở nhà thì có một người nam giới tên T2 (B không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến gặp và hỏi mua 03 (ba) gói Hêrôin với giá 100.000 đồng/1 gói. Sau khi thỏa thuận thống nhất T2 bảo B mang ma túy Hêrôin đến đường 20/11 thuộc phường M, thành phố C để giao và nhận tiền, nói xong T2 đi trước. Khoảng 10 phút sau B lấy 03 (ba) gói ma túy từ trong buồng ngủ ra bọc vào một mảnh giấy bạc và cất giấu vào túi áo ngực phía trước đang mặc, rồi điều khiển xe đạp điện đến khu vực đường 20/11 thuộc tổ 22, phường M, thành phố C để giao Hêrôin cho T2 như đã hẹn. Khi B vừa đi đến điểm hẹn thì bị tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Lào Cai và Công an phường M phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc B thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa 12 gói giấy bạc, trong mỗi gói là lớp nilon màu đen chứa chất bột khô màu trắng, 01 cân điện tử màu đen, 01 quần dài màu ghi tối, 2.200.000 đồng, 11 mảnh giấy bạc và 09 mảnh túi nilon màu đen của bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 161/GĐMT ngày 25/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,85 (không phải tám mươi năm) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Hêrôin.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2019/HS-ST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc B 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2019. Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B số tiền 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước. Ngoài ra, Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/11/2019, bị cáo Nguyễn Ngọc B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Ngọc B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như quy kết của Bản án sơ thẩm. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc B tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 24/6/2019, bị cáo Nguyễn Ngọc B đã có hành vi tàng trữ 0,85 gam Heroine nhằm mục đích Bn lại cho người khác để kiếm lời. Vì vậy, Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã xét xử bị cáo về tội “*Mua Bn trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm q khoản 2; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc B:

Bị cáo Nguyễn Ngọc B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có hành vi mua Bn trái phép 0,85 gam Hêrôin, phạm tội với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” và bị truy tố, xét xử theo khung hình phạt từ 07 - 15 năm tù, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân xấu; Có 02 tiền án: Bản án số 159/HSST ngày 12/11/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo 11 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, phạt bổ sung 20 triệu đồng và Bản án số 99/2011 ngày 26/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xử phạt bị cáo: 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, phạt bổ

sung 05 triệu đồng. Số tiền phạt bổ sung của 02 bản án, bị cáo chưa thi hành xong.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử tại nhiều bản án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai Bo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù, là mức án thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, đúng pháp luật.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo; đã xem xét đầy đủ về nhân thân và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như đã phân tích trên và quyết định xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt 7 năm tù là phù hợp, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm Quyết định trợ cấp một lần đối với bộ đội xuất ngũ. Sau khi xem xét, thấy đây không thuộc một trong các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[3] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo về xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc B; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 88/2019/HS-ST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt như sau: Căn cứ điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc B 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2019. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc B số tiền 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc B phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I (TAND tối cao);
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- PV 27 Công an tỉnh;
- CQTHAHS CA TP - LC;
- CQCSĐT CA TP - LC;
- TAND TP - LC;
- VKSND TP -LC;
- Chi cục THADS TP -LC;
- UBND phường M;
- ; Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Lâm Hồng